

Phẩm 24: QUÁN THÁNH ĐẾ

Thích: Nay phẩm này cũng là ngăn chấp, là chỗ đối trị của “không” khiến cho hiểu nghĩa bốn Thánh đế là không có tự thể cho nên nói: Người Tự bộ nói: Nếu nói Thánh đế “không” không có tự thể thì nghĩa ấy chẳng như vậy. Cho nên luận kệ nói:

*Nếu tất cả pháp “không”
Không khởi cũng không diệt
Nói Thánh đế không “thể”
Ông mắc lỗi như vậy.*

Thích: Như kia nói đạo lý, khiến mọi người tin hiểu thì việc ấy chẳng đúng. Vì “không” như hoa hư không, thế nên, kia nhận lấy lỗi này. Khởi diệt không có “thể” cho nên tức không không có “thể” của khổ đế. Khổ đế không có “thể” thì năng khởi tập đế, cũng không có “thể”. Tập đế không có “thể” nên diệt đế cũng không có “thể”. Diệt đế không có “thể” nên đạo khổ diệt trước dùng chánh kiến làm đầu và sở tu của đạo đế tức là không có “thể”. Như kệ trên nói: thì kia mắc lỗi này. Vì thế cho nên, các chúng sinh có sợ hãi sinh tử thì ở cảnh giới tứ đế siêng năng tinh tấn: khổ nên biết, tập nên đoạn, diệt nên chứng, đạo nên tu. Những thứ này đều không có. Vì sao không có? Như luận kệ nói:

*Hoặc biết và hoặc đoạn
Tu chứng và tác nghiệp v.v...
Thánh đế không có “thể”
Ấy đều chẳng thể được.*

Thích: Bốn Thánh đế, nghĩa là chủ thể tạo thành Thánh nhân, vì “thể” tương tục, nên gọi là Thánh đế. Lại nữa, đế ấy, tức là nghĩa chân thật. Nếu nói không có thì nghĩa ấy chẳng như vậy. Cho nên luận kệ nói:

*Thánh đế không có “thể”
Bốn quả cũng không có
Do quả không có “thể”
Người trú quả cũng không.*

Thích: Đây nói các lỗi thân kiến nghi giới thủ v.v... là củi. Thánh đế là lửa. Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán... thấy lửa Thánh đế có thể đốt phiền não. Người trú quả, nghĩa là được đạo Tu-đà-hoàn, quả Tu-đà-hoàn. Lại gọi chẳng bị tha duyên hòa hợp, các trời, ma chẳng thể phá hoại. Lại cùng định tuệ, giải thoát giải thoát trí kiến...

hòa hiệp cho nên gọi tăng. Tăng ấy gọi là vô thượng phước điền. Kia nếu không thì nghĩa ấy chẳng như vậy. Cho nên luận kệ nói:

*Nếu không có Tăng bảo
Thì không có tám người (bốn hướng, bốn quả)
Thánh đế nếu không “thể”
Cũng không có Pháp bảo.*

Thích: Nếu không có Tăng bảo thì chẳng nên có bốn đạo, bốn quả sai biệt. Lại nữa, không có Tăng bảo nên cũng không có Pháp bảo, Pháp bảo không có cho nên cũng không có Phật bảo. Cho nên luận kệ nói:

*Nếu không có Pháp, Tăng.
Làm sao có Phật bảo?
Nếu Tam bảo đều không
Tức phá tất cả hữu.*

Thích: Phật ấy nghĩa là tự giác Thánh đế, lại có thể giác ngộ cho mọi người. Cho nên gọi là Phật. Vì sao là bảo? Nghĩa là khó được. Như kinh, kệ nói: đáng hiểu ta đã hiểu, đáng tu ta đã tu, đáng đoạn ta đã đoạn. Do đó cho nên gọi là Phật. Đây là nói đối với trong tất cả pháp có tự thể được bình đẳng giác, thể cho nên gọi là Phật.

Như trong Tu-đa-la, kệ nói: “Ở trong pháp vô thể, giác liễu tận không còn, các pháp bình đẳng giác thể nên gọi là Phật”. Đây là nói cảnh giới của chư Phật đã giác. Nếu nói không có “thể” thì chẳng đúng. Như kệ trên nói: “Nếu tam bảo đều không thì phá tất cả hữu”, tức là nghĩa ấy có lỗi. Cho nên luận kệ nói:

*Như thể nhân quả “không”
Pháp, phi pháp cũng không
Thì thế gian ngôn thuyết v.v...
Như thế thấy đều phá.*

Thích: Đây cho người nói như thế, mà chẳng muốn mắc lỗi. Lỗi này làm sao thoát vậy? Nghĩa là như chẳng lập “không” mà có các thể có tự thể khởi diệt thì kia không có lỗi. Trong đây làm nghiệm: Các thể có tự thể mới có khởi diệt nên nếu nói các thể không có tự thể thì chẳng tương ứng thấy có khởi diệt. Thí như hoa hư không. Luận giả nói: Ông đã dẫn nghĩa ấy, đều chẳng đúng. Như luận kệ nói:

*Nay ông tự chẳng hiểu,
“Không” và ở nghĩa “không”
Năng diệt các hý luận,
Mà muốn phá “không” ư?*

Thích: “Không” là có thể diệt tất cả chấp trước hý luận, thế nên gọi là “không”. Nghĩa “không” là trí của duyên “không”, gọi là nghĩa “không”. Nay ông muốn được phá hoại tướng chân thật tức là như người vận chưởng để đánh hư không; tự uổng phí khổ nhọc, mà hư không cuối cùng chẳng tổn hại gì. Nếu ông nói như vậy: như kệ trên nói: “Nếu tất cả pháp không, không khởi cũng không diệt”. Ông nếu nói như vậy thì cũng uổng công khổ nhọc mà chẳng hiểu ý trong đó. Vì sao? Như luận kệ nói:

*Chư Phật nương hai đế
Vì chúng sinh thuyết pháp
Một nói thế tục đế
Hai nói đệ nhất nghĩa.*

Thích: Thế đế nghĩa là ngôn thuyết ở thế gian. Như nói tướng khởi, trú, diệt của sắc v.v... Như nói Đề bà đạt đa qua lại, Tỳ Sư nô mật đa la ăn uống. Tu ma đạt đa toạ thiền. Phạm ma đạt đa giải thoát. Những nghĩa như thế là ngôn thuyết ở thế gian, gọi là thế đế. Chúng không thể nói gọi là đệ nhất nghĩa. Đệ nhất nghĩa là gì? Nghĩa là đệ nhất mà có nghĩa cho nên gọi là đệ nhất nghĩa lại là nghĩa chân thật của trí không phân biệt tối thượng nên gọi là chân thật. Chân thật là không có tha duyên... làm tướng. Hoặc trí không phân biệt an trú ở cảnh giới sở duyên chân thật gọi là đệ nhất nghĩa. Vì ngăn chấp tùy thuận theo khởi v.v... chỗ nói không khởi... và văn, tứ, tu, tuệ, đều là đệ nhất nghĩa. Tuệ thì thế nào? Đệ nhất nghĩa ấy có thể làm nhân duyên phương tiện chẳng điên đảo đệ nhất cho nên còn gọi là đệ nhất nghĩa. Như luận kệ nói:

*Nếu người chẳng thể hiểu
Tướng sai biệt hai đế
Tức chẳng hiểu chân thật
Nghĩa pháp Phật cao sâu.*

Thích: Đây nói như người chẳng hiểu sai biệt của hai đế. Người chẳng lầm loạn tướng cảnh giới chẳng chánh tư duy uhiều thì người này chẳng hiểu pháp Phật cao sâu, mà khởi chấp giác có “thể”, không có “thể”. Cao sâu là gì? Là khó vượt qua. Phật như trước đã giải thích. Pháp là khiến người trời chứng đắc pháp cam lồ. Hành giả đối với cảnh giới cao sâu như thế... nên biết, nên đoạn, nên chứng, nên tu. Lại nữa, nói giáo pháp chẳng điên đảo gọi là pháp cam lồ. Người ấy đối với đạo lý trí không phân biệt rất sâu xa, đệ nhất không hiểu thì tuy hành chẳng điên đảo, trú cảnh giới pháp chân thật mà đối với thế pháp không khởi không diệt, nói chúng sinh, đối với chẳng phải cảnh giới khởi kiến chấp

cảnh giới. Người nói như vậy là không hiểu đạo lý của Trung luận. Và nói trong thế đế pháp khởi, diệt... tất cả đều không có. Người tạo phân biệt như vậy thì lỗi ấy cũng như kệ trên nói: “nếu tất cả pháp “không” không khởi cũng không diệt”. Người có phân biệt như vậy tức chẳng hiểu chư Phật Như Lai tùy thuận thế đế nói có các thể pháp trì giới, tu định, sinh, trụ, diệt... Người vô trí cho là trong đệ nhất nghĩa cũng có việc ấy. Người tạo phân biệt hư vọng ấy sẽ rơi vào trong các cánh đồng hoang của “có”, không có kỳ hạn nào ra khỏi!

Người của Tự bộ nói: Nếu dùng đệ nhất nghĩa để được giải thoát thì chẳng cần nói hai đế. Luận giả nói: Vì sự ấy nên như luận, kệ nói:

*Nếu chẳng nương thế đế,
Chẳng đắc đệ nhất nghĩa.
Chẳng nương đệ nhất nghĩa,
Trọn chẳng được Niết-bàn.*

Thích: Thế tục đế tức tất cả các pháp là tánh “không” không có sinh; mà chúng sinh điên đảo cho nên vọng sinh chấp trước, ở thế gian là thật. Các Hiền Thánh thấu rõ tánh điên đảo của thế gian, biết tất cả pháp đều “không” không có tự tánh. Ở Thánh nhân đệ nhất nghĩa đế ấy, cũng gọi là thật. Phật vì chúng sinh mà nương hai đế nói: thế nào là đệ nhất nghĩa đế. Nghĩa là bao trùm vượt qua tất cả đạo ngôn ngữ nên tất cả những phân biệt của tiểu thừa đều khiến lìa tất cả nhân phân biệt. Lại nữa, nếu không có thế đế thì chẳng thể chứng đắc đệ nhất nghĩa đế. Vì thế nên, phiền não và sinh... diệt ấy, là tướng Niết-bàn. Nếu chẳng nương đệ nhất nghĩa đế thì đạo của Niết-bàn trọn chẳng thể đạt được. Lại nữa, trong ngoại đạo như có người thông minh kiêu mạn phân biệt như vậy: có “không” “chẳng không”. Thế nào là “không”? Nghĩa là thấy các ấm là “không” do kia chấp thấy không có “thể”. Thế nào là “chẳng không”? là thấy các ấm “chẳng không”. Mà nói đã thấy ngã; nay thấy ngã tức sẽ thấy các ấm là “không”. Chẳng lìa các ấm có “không”; trong “không” thấy các ấm, trong các ấm thấy “không”. Người thấy như vậy, là chẳng chánh tư duy, gọi là tăng thượng mạn. Như luận kệ nói:

*Người trí ngu si
Do ác kiến hoại “không”
Như chẳng khéo bắt rắn
Chẳng như pháp trì chú.*

Thích: Đây là nói làm chướng ngại cho huệ mạng không phân biệt. Những thứ ấy là chỗ phá hoại của ác kiến. Lại nữa, đối với các

pháp không có “thể” khởi kiến có “thể”, cũng gọi là phá hoại “không”. Thí như người chẳng khéo bắt rắn, tự hại mạng mình. Người ở “không” chấp có “thể” thì cũng có thể hại mạng giải thoát. Như người trì chú chẳng nương chú pháp mà tự tổn hoại. Vì thế cho nên người chẳng khéo hiểu về “không” luôn tạo những việc chẳng có ích. Như kệ luận nói:

*Chư Phật vì thế nên
Hồi tâm chẳng thuyết pháp
Pháp sâu xa Phật hiểu
Chúng sinh chẳng thể vào
Ông nay nếu ở “không”
Sinh phỉ báng như thế
Nói pháp không khởi diệt
Cho đến phá Tam bảo.*

Thích: Phỉ báng, nghĩa là nói tất cả là rỗng không. Vì ông giận dữ cho nên muốn cùng “không” làm lỗi, không trọn chẳng bị lỗi của ông. Vì sao vậy? Vì các “thể” không có tự thể là ở trong đệ nhất nghĩa “không” cho nên không có “thể” nghĩa không có “thể” tôi cũng chẳng dùng, vì có tướng chấp trước. Lại nữa, vì ngăn người tự bộ đã phân biệt “không” tức là nay ngăn “không” này mà nói “không” không có tự thể, cũng chẳng chấp “không” làm phân biệt “không” ấy tức là nay nên xả. Như trong kinh Bảo tích nói Phật bảo Ca-diếp. “Thà khởi ngã kiến như núi Tu di cũng chẳng làm người tăng thượng mạn khởi ở “không” kiến”. Vì nghĩa ấy cho nên chẳng thấy sắc “không”, chẳng thấy sắc “chẳng không”. Như luận kệ nói:

*Nếu rõ ràng ở “không”
Thì tất cả đều rõ
Nếu chẳng rõ ở “không”
Thì tất cả chẳng rõ.*

Thích: Đây nói người chánh kiến “không”. Những gì là tất cả đều rõ? Nghĩa là có khởi... thể nào là rõ ư? Nghĩa là có không có v.v... và mất v.v... đều tự thể là “không”, như huyền trượng phu, trượng phu tự thể, “không”. Vì sao vậy? Vì tất cả nhờ các duyên tụ tập làm “thể”. Vì sao là “thể”? Thể nghĩa là khổ. Vì sao là khổ, nghĩa là đây khởi gọi là khổ, kiến khổ... hành gọi là khổ đế. Vì sao là tập? Nghĩa là khởi nhân khổ ấy gọi là tập. Lại nữa, tập nghĩa là từ đây khởi khổ cho nên gọi là tập. Nếu thấy hành tập v.v... gọi là tập đế. Diệt nhân khổ gọi là diệt. Thấy hành diệt v.v... gọi là diệt đế, làm nhân phương tiện được diệt khổ, mà gọi là đạo. Nếu thấy hành đạo v.v... gọi là đạo đế. Thánh đế kia có như thế

cho nên pháp ấy được thành. Dùng trí tự nhiên giác ngộ ở tất cả hành nên bèn gọi là Phật tùy thuận Thanh văn mà nói, như kinh nói: Phật bảo các Tỳ-kheo, như thế khổ ấy, Như Lai ở xưa kia chẳng không chấp nhận nghe trong các pháp được nhãn khởi, trí khởi, minh khởi, giác khởi. Vì các “thể” ấy tự thể đều như huyền nên trong đệ nhất nghĩa thấy không khởi... gọi là thấy Thánh đế. Như kinh Văn Thù Đạo Hạnh nói: Phật bảo Văn Thù Sư Lợi. Nếu thấy tất cả các pháp không khởi, tức hiểu rõ khổ đế. Nếu thấy tất cả các pháp không trú, tức có thể đoạn tập. Nếu thấy tất cả các pháp rốt ráo Niết-bàn, tức có thể chứng diệt. Văn thù sư lợi! Nếu thấy tất cả các pháp không có tự thể, tức là tu đạo. Vì nghĩa ấy, nên trong Ma ha diễm đạo lý Thánh đế được thành. Đạo lý thành cho nên trí tuệ được thành, trí tuệ thành nên tất cả đều rõ ràng. Nếu người phỉ báng “không” thì như kệ trên nói: “Nếu chẳng rõ về “không” thì tất cả đều chẳng rõ”. Như luận kệ nói:

*Ông nay giữ lỗi mình
Mà muốn cùng ta chẳng!
Cũng như người cưỡi ngựa
Tự quên chỗ mình cưỡi.*

Thích: Nếu ông chẳng muốn khiến “không” có lỗi lầm thì nay sẽ nói việc đó. Như luận kệ nói:

*Ông nếu thấy các pháp
Đều là có tự thể
Các thể không nhân duyên
Lại thành thấy tự nhiên.*

Thích :nếu thấy các “thể” có tự thể, thì không có các “thể” từ nhân duyên sinh, chẳng đợi nhân duyên mà có “thể”. Lại nữa, nếu thấy các “thể” có tự thể thì nay sẽ nói lỗi ấy. Như luận kệ nói:

*Như nhân quả không đãi
Tác giả và tác nghiệp
Cho đến khởi diệt ... kia
Tất cả pháp đều hoại.*

Thích: Đây nói chẳng đợi nhân duyên thì nghĩa nhân quả... đều cũng chẳng thành. Ông vì sao đối với nghĩa “không” mà vọng sinh phân biệt. Ví như trẻ con thấy vẽ dạ xoa mà sinh tâm sợ hãi, kêu lên lớn tiếng. Nếu sắc... là “không” không có tự thể, thì như hoa hư không. Người làm phân biệt ấy không nên ở “không” này sinh tâm sợ hãi. Vì thế nên, như luận kệ nói:

Từ các duyên sinh pháp

*Ta nói tức là “không”
Chỉ là giả danh tự
Cũng là nghĩa trung đạo.*

Thích: Các thể của mắt v.v... từ duyên khởi là mắt v.v... trong các duyên chẳng phải có, chẳng phải không có, cũng có, cũng không có, chẳng phải chẳng phải có, chẳng phải chẳng phải không có, chẳng phải khác, chẳng phải một, chẳng phải tự, chẳng phải tha, cũng chẳng phải đều có, chẳng phải không đều có. Từ duyên khởi vốn có ấy, trong đệ nhất nghĩa tự thể không khởi. Dựa vào thế đế cho nên có mắt v.v... khởi. Ta nói khởi này “không” là nói tự thể “không”. Như kinh kệ nói: “từ duyên chẳng gọi là sinh, pháp sinh không tự thể. Nếu có thuộc duyên ấy, chính tức gọi là “không”, thế gian, xuất thế gian, chỉ là giả thiết lập. Người có hiểu về “không” ấy, gọi là không phóng dật. Như kinh Lăng Nghiêm nói: Tự thể không có khởi. Thể không khởi ấy, như Phật bảo Đại Tuệ. Ta nói tất cả pháp “không”, hoặc nói từ duyên sinh thì cũng là tên khác của “không”. Vì sao vậy? Vì do thiết lập Pháp thế gian xuất thế gian, đều là chỗ làm của Thế Đế. Như vậy, thiết lập danh tự tức là trung đạo. Như kinh Ma-ha-Bát-nhã-Ba-la-mật nói, vì sao gọi là trung đạo? Nghĩa là lia có khởi, không khởi và các biên hạn có, không, cho nên gọi là trung đạo. Đó chính gọi là các “thể” không khởi, không chẳng khởi, chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng phải thường, chẳng phải vô thường, chẳng phải không, chẳng phải chẳng không. Người tu trung đạo, khi quán sát chẳng thấy mắt có “thể”, chẳng thấy mắt không có “thể”, cho đến sắc thọ tưởng hành thức chẳng thấy “thể”, chẳng thấy không có “thể”. Lại như kinh Bảo Tích nói, Phật bảo Ca-diếp: “Có” là một bên, “không có” là một bên, lia hai bên, ở giữa tức là không có sắc không thọ, tưởng, hành, thức. Trung đạo như vậy gọi là được phương tiện chứng thật tướng. Vì thế cho nên, như luận kệ nói:

*Chưa từng có một pháp,
Chẳng từ nhân duyên sinh.
Như thể tất cả pháp
Không thể chẳng là “không”.*

Thích: Đây nói vật từ duyên dấy khởi. Thí như ... tượng phu huyện v.v... rất ráo không có “thể”. Người Tăng cư nói: như hư không... chẳng từ duyên sinh. Pháp từ duyên sinh để nêu ra nhân thì ở trong tông kia, nghĩa của một phần. Nghĩa này không thành. Đó là lỗi kia nêu nhân. Luận giả nói: lỗi hư không đã như trước nói. Lỗi lớn ấy, nay tự ở thân ông khó có thể chạy thoát. Thế nào là lỗi? Như luận kệ nói:

*Như tất cả “chẳng không”
Không khởi cũng không diệt,
Không “thể” bốn Thánh đế
Lỗi trở lại tại thân ông.*

Thích: Nghĩa này là thế nào? Nếu khổ chẳng phải “không” mà có tự thể tức không có tác giả. Không có tác giả nên chẳng từ duyên sinh mà chấp là có thì trong thế đế cũng chẳng thể tin hướng gì đệ nhất nghĩa ư? Vì thế nên, như luận kệ nói:

*Nếu chẳng từ duyên sinh
Chỗ nào sẽ có khổ?
Vô thường tức nghĩa khổ,
Khổ kia không tự thể*

Thích: Đây nói nếu chẳng từ nhân duyên sinh thì tức là thường, thường tức chẳng phải khổ. Người bộ Tu đa la nói: Như vô thường cho nên khổ; khổ cho nên vô ngã. Như vô ngã thì tức là không có tự thể. Vì thế cho nên khổ không có tự thể Luận giả nói: Ông nói nghĩa ấy chẳng tương ứng. Như luận kệ nói:

*Khổ đã không tự thể,
Chỗ nào sẽ có tập?
Vì tập không có nên
Tức phá hoại ở “không”*

Thích: Đây nói thể của khổ không khởi. Vì sao vậy? Vì nếu có tự thể thì chẳng đợi nhân duyên mà có. Như luận kệ nói:

*Khổ nếu định có tánh
Trước nay không hề thấy
Ở nay thấy thế nào
Vì tánh ấy chẳng khác.*

Thích: Nếu trước chẳng thấy tánh khổ thì khi được Thánh quả cũng nên chẳng thấy. Vì sao vậy? Vì tánh nếu cố định thì sao có thể thấy? Như luận kệ nói:

*Nếu khổ ấy có “thể”
Chẳng nên có nghĩa diệt
Ông tham đắm có “thể”
Tức phá ở “thể” diệt
Nếu khổ có định tánh
Tức thời không có tu đạo
Nếu đạo có thể tu
Tức không có định tánh.*

Thích: Đây nói nếu diệt có “thể” tức khổ có “thể”. Người tu làm sao thường thường khởi chánh kiến... cho nên gọi là tu. Nếu “thể” của đạo này trước đã thành tựu mà có khởi thì chẳng đúng. Nếu muốn tránh những lỗi này, mà nói đạo có thể tu thì như luận kệ nói:

*Nếu đạo có thể tu
Tức không có tự thể
Khổ tập cho đến diệt
Ấy... thấy đều không có.*

Thích: Đây nói nghĩa dù đạo có khởi hoặc thành thì cũng chẳng thể lìa không có tự thể. Vì thế nên, như đạo lý kệ trên đã nói. Không khởi khổ tức là khổ không có, nên diệt tức không có “thể”. Nếu nói là đạo của diệt khổ thì như luận kệ nói:

*Vì diệt khổ là đạo
Sao có đạo đắc được?
Chẳng rời bỏ tự thể khổ
Cũng chẳng rời bỏ nhân khổ.*

Thích: Đây nói như đạo lý ông nói là khổ có tự thể, có tự thể ấy thì chẳng thể rời bỏ, cũng là lỗi chẳng rời bỏ nhân khổ. Nghĩa đoạn chẳng thành, vì là thể của nhân chẳng đoạn nên đoạn tức không có “thể”. Thể ái không có tận tức nghĩa có tận chẳng thành, tên gọi diệt không có “thể” vì không có “thể” nên nghĩa chứng diệt chẳng thành. Nếu không có chứng diệt hưởng đến đạo của diệt tức là có tự thể thì không có tu hành. Nếu không tu đạo thì cũng không có chứng người bốn quả. Nếu muốn được người có chứng quả mà kiến chấp có tự thể không xả bỏ thì nay hỏi vì cớ gì chẳng xả bỏ? Nếu quả sở chứng có tự thể thì vì sao lại nói có người năng chứng? Vì thế nên, như luận kệ nói:

*Tự thể quả đã không (có)
Trú quả hưởng cũng không
Vì không có tám người
Tức không có Tăng bảo.*

Thích: Tám người ấy, nghĩa là bốn đạo bốn quả. Người có sai biệt cho nên người vì sao gọi là người, người tốt giỏi, trung bình, sĩ phu v.v... Như bốn Thánh đế không có tự thể thì chẳng phải chỉ không có Tăng mà như luận kệ nói:

*Nếu không bốn Thánh đế
Cũng không có Pháp bảo
Không có Pháp Tăng ấy
Vì sao sẽ có Phật.*

Thích: Phật là có thể dùng pháp giác ngộ cho đệ tử nên gọi là Phật. Lại nữa, nay hỏi chấp có tự thể tức nói Phật Bà-già-bà là có tự thể, là không tự thể? Hỏi đây có lỗi gì? mà hỏi như thế ư? Đáp: Nếu ông muốn được Phật có tự thể thì tức là chẳng nhờ giác liễu chân như mà gọi là Phật. Như luận kệ nói:

*Chẳng lấy giác làm duyên
Phật rơi vào lỗi không duyên
Chẳng dùng Phật làm duyên
Giác rơi vào lỗi không duyên
Phật có tự thể thì:
Các Bồ-tát tu hành
Vì Phật gắng tinh tấn
Chẳng nên được thành Phật
Pháp và phi pháp ấy
Không người có thể làm
“Chẳng không” sao phải làm?
Có “thể” làm chẳng đúng.*

Thích: Đây nói nếu pháp có tự thể mà khởi làm thì chẳng đúng. Lại ý ông cho rằng cũng chẳng là phát triển nhỏ thành lớn, cũng chẳng là hiểu rõ tối khiến sáng. Lỗi này đã như trước nói. Người của Tự bộ nói: Thế nào tác giả đều không có tự thể? Luận giả nói: tác giả ở khắp nơi đều thấy không có tự thể. Thí như nội nhập... các nhập do huyễn làm ra... có tác cũng như vậy, mà nội nhập này cũng không có tự thể. Nếu có một vật có tự thể thì tức trái với nghĩa trước. Đây nói không có “thể” của sở tác mà ông chấp nghĩa có tự thể. Nếu “thể” có thì ông có thể vì tôi nói rõ ràng ra không? Như nói có tác và có “thể” thì chúng tựa vật gì? Thế nên, nghĩa ông đã nói, đều là tà kiến. Như luận kệ nói:

*Không có nhân pháp, phi pháp
Quả mắc lỗi không nhân
Nếu lìa pháp, phi pháp
Ông đắc không đợi quả.*

Thích: Nếu ý ông cho rằng đó chẳng trái thế luận. Nói như vậy là để muốn được có pháp, phi pháp thì như luận kệ nói:

*Nếu ông muốn được có,
Nhân quả pháp, phi pháp
Từ pháp, phi pháp khởi,
Vì sao chẳng là “không”?*

Thích: Đây nói hễ có khởi thì đều “không”. Thí như các việc do

huyền hóa làm. Chẳng những ông trái với tự tông của ông mà nay còn lại có lỗi khác. Như luận kệ nói:

*Tất cả sự ngôn thuyết
Thế gian đều bị phá
Như hoại pháp duyên khởi
Nghĩa “không” cũng chẳng thành.*

Thích: Ngôn thuyết nghĩa là tạo lời nói ấy, tạo bình tạo y Đê bà đạt đa nói đem trâu trắng đến ta muốn uống sữa. Nếu bình... có tự thể còn cần tác giả thì chẳng đúng. Nếu chẳng muốn, được từ duyên khởi thì như kệ trên nói: Như hoại pháp duyên khởi, nghĩa “không” thì chẳng thành. Ông phá hoại nghĩa “không” mắc những lỗi gì? Như luận kệ nói:

*Một vật chẳng cần làm,
Cũng không người khởi nghiệp
Chẳng làm gọi tác giả
Tức phá hoại nghĩa “không”
Không sinh cũng không diệt
Ấy thời gọi là thường
Đủ thứ các vật loại
Đều trú ở tự thể.*

Thích: Sao là vật loại? Thí như vẽ lên tường có các thứ sắc, các thứ hình, các thứ tánh, các thứ vẽ... sai biệt. Vì sao gọi trú tự thể? Nghĩa là không có tác giả gọi là trú tự thể. Vì bất hoại cho nên mà gọi là thường. Nếu nói thường ấy. Như luận kệ nói:

*Người chửa đắc nên đắc
Và tận khổ biên nghiệp
Tất cả phiền não đoạn
Vì không có nghĩa “không”.*

Thích: Đây nói pháp thù thắng của thế gian xuất thế gian đã chứng tức là cho đến tận trừ hết biên hạn khổ là chẳng cần tu tướng của pháp đối trị đã nói. Mà chẳng muốn được như vậy, cho nên muốn được từ pháp duyên khởi như huyền, như dợn nắng, tự thể không có khởi là có thể không thể... vì có lỗi lầm nên mắt tuệ bị màng che vọng thấy các pháp chẳng từ duyên khởi, thấy này là thế đế thấy, vọng chấp là đệ nhất nghĩa. Thấy ấy như thế nào? Như luận kệ nói:

*Có chỗ nói khổ và tập
Cho đến ở diệt đạo
Người thấy có sinh diệt*

Thấy ấy gọi là chẳng thấy.

Thích: Vì sao chẳng thấy, nghĩa là chẳng thấy pháp duyên khởi như thật. Người tự bộ nói: nếu lìa thấy... các hành khổ... thì không có riêng pháp kiến đế. Luận giả nói: kiến đế ấy có nghĩa thế nào chẳng! Người Tự bộ nói: nghĩa là thấy các nhập nội ... có tự thể, chẳng điên đảo. Luận giả nói: Ông nói đạo lý về khổ v.v... trước nay đã ngăn rồi. Thấy khổ... không khởi chính là nghĩa kiến đế ấy được thành. Ông vừa nói: thấy nhập nội ... có tự thể chẳng điên đảo chính là lời nói điên đảo, nghĩa ông mong muốn chẳng thể thành. Phải quán sát kỹ thế nào là thấy khổ? Chẳng phải như con theo mẹ đòi kẹo hoan hỷ mà chỉ vào cánh tay nói được. Trong phẩm này vì ngăn lỗi của người Tự bộ đã nói, và dùng “không” đối trị nói rõ, Thánh đế không có “Thể”, khiến người tin hiểu. Đó là ý nghĩa của phẩm. Thế nên, dưới đây dẫn kinh xác nhận rõ thêm: . Như kinh Phạm vương sở vấn nói, Phật bảo Phạm vương! Do môn này nên biết khổ chẳng phải Thánh đế, biết tập diệt đạo cũng chẳng phải Thánh đế. Lại nữa, thế nào là Thánh đế? Phạm vương! Nếu khổ không khởi, đó gọi là Thánh đế. Tập không có năng khởi đó gọi là Thánh đế. Thấy tất cả rốt ráo như Niết-bàn không khởi diệt ấy, đó gọi là Thánh đế. Nếu biết các pháp bình đẳng không hai, tu ở đạo ấy, đó gọi là Thánh đế. Cho nên, kinh nói: nếu thấy pháp nhân duyên, người ấy có thể thấy Phật, cũng thấy Thánh đế, có thể được Thánh quả, diệt các phiền não.

